TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH G

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2019/HSST
Ngày: 31-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Nhàn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Quách Đình Hoằng.
2. Bà Nguyễn Thị Bắc.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nay Lu Vinh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa:* Bà Đinh Thị Hoài Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 98/2019/TLST - HS ngày 02 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

VÕ TẤN Đ (Tên gọi khác: Xì), sinh ngày 28-10-2000 tại G; Nơi đăng ký NKTT: Tổ 14, phường Hội Phú, thành phố P, tỉnh G; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tấn H và bà Nguyễn Thị Tố T; bị cáo có ba anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1993, bị cáo là con nhỏ nhất, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 09-8-2018 thực hiện hành vi cố ý gây thương tích, sau đó ra đầu thú. Đến ngày 01-11-2018 bị khởi tố, ngày 05-11-2018 bị bắt tạm giam. Ngày 15/4/2019 được Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh G hủy bỏ biện pháp tạm giam cho tại ngoại để điều tra bổ sung, đến ngày 05-6-2019 bị bắt tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt.

Người bị hại:

Anh Phạm Quang T, sinh năm 1983. Nơi cư trú: số 298 hẻm Lê Lợi, tổ 12, phường Hội Thương, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:***

1. Ông Võ Tấn H, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Tổ 15, phường Hội Phú, thành phố P, tỉnh G. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Tố T, sinh năm 1972. Nơi cư trú: 06/01 đường Phạm Hồng Thái, tổ 10, phường Tây Sơn, thành phố P, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Tấn Đ là con ruột của ông Võ Tấn H và bà Nguyễn Thị Tố T, nhưng ông Hà và bà Tâm đã ly hôn. Ông Hà sống chung như vợ chồng với bà Trương Thị Ngọc Huệ (sinh năm 1972; trú tại: Tổ 15, phường Hội Phú, thành phố P, tỉnh G), nên Đ sống cùng với chị ruột mình là Võ Thị Minh Châu (sinh năm 1993; trú tại: Tổ 14, phường Hội Phú, thành phố P, tỉnh G). Ngày 04/8/2018, Đ đến nhà ông Hà, bà Huệ chơi và ở lại, trong thời gian Đ ở nhà ông Hà thì ở cùng với anh Phạm Quang T (là con rể của bà Huệ), ông Hà, bà Huệ. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09/8/2018, Đ ngồi chơi tại sân nhà ông Hà để chờ đến giờ mổ bò, còn anh Trung đang chơi game trên điện thoại di động của anh Trung, vì cho rằng anh Trung có vẻ khó chịu nên Đ đi ra phía sau nhà lấy 01 dao bằng kim loại dài 24cm, lưỡi dài 13cm, bản rộng 04cm màu bạc, cán bằng nhựa màu đen (loại dao dùng để mổ bò) rồi đi đến chỗ anh Trung đang ngồi, Đ cầm dao bằng tay phải đâm một nhát trúng vào phần bụng bên phải phía trước của anh Trung. Bất ngờ bị Đ đâm nên anh Trung bỏ chạy vào trong nhà và hô hoán thì ông Hà chạy ra và la mắng Đ thì Đ cầm dao bỏ đi ra ngoài. Sau đó, ông Hà đưa anh Trung đi cấp cứu tại Bệnh viện Đại học y dược Hoàng Anh G. Sau khi ông Hà chở anh Trung đi cấp cứu, Đ cầm dao đi vào lại nhà và bỏ dao vào lại chỗ cũ. Đến 22 giờ 10 phút ngày 09/8/2018, Võ Tấn Đ đã đến Công an phường Hội Phú, thành phố P đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp 01 dao bằng kim loại dài 24cm, lưỡi dài 13cm, bản rộng 04cm màu bạc, cán bằng nhựa màu đen.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 197/TGT-TTPY ngày 23-10-2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh G kết luận thương tích đối với anh Phạm Quang T, cụ thể như sau:

"Một sẹo vết thương phần mềm vùng hạ sườn phải kích thước (2x0,3)cm, sẹo liền: 2% (MI.1-T63).

Tổn thương thủng cơ hoành phải can thiệp bằng phẫu thuật, kết quả tốt" 23% (MV.2-T26).

Vết thương thủng gan phairddax phẫu thuật cắt phần gan không điển hình: 38% (MVII.2.2-T29).

Vết thương thủng khoang màng phổi phải gian sườn XI – XII đã phẫu thuật nhưng không để di chứng: 4% (MIII.1 – T24).

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 55%. Áp dụng phương pháp cộng lùi theo Thông tư 20/2014/TT- BYT.

Tại kết luận giám định pháp y thâm thần số 50/KLGĐTC ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên- Bộ y tế, kết luận:

" - Kết luận về y học:

+ Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội tại thời điểm 21 giờ 30 phút ngày 09/8/2018 bị can bị bệnh: Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy (F19-ICD 10).

+ Sau và hiện tại bị can: Có sức khỏe tâm thần bình thường.

- Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi:

+ Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội tại thời điểm 21 giờ 30 phút ngày 09/8/2018: Bị can hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

+ Sau và hiện tại bị can: Đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi."

Tại bản Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 01 tháng 7 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Võ Tấn Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Tấn Đ phạm tội ***"Cố ý gây thương tích".***

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; Điều 50; Điều 91, Điều 101; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo với mức án từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 05-11-2018), nhưng không tính thời gian bị cáo được tại ngoại từ ngày 16-4-2019 đến ngày 05/6/2019.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 dao bằng kim loại dài 24cm, lưỡi dài 13cm, bản rộng 04cm màu bạc, cán bằng nhựa màu đen là hung khí mà bị cáo Đ dùng để gây thương tích cho bị hại Trung.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09-8-2018, tại nhà ông Võ Tấn H ở tổ 15,

phường Hội Phú, thành phố P, tỉnh G, bị cáo Võ Tấn Đ đã có hành vi dùng dao sắc nhọn đâm anh Phạm Quang T gây thương tích tổn hại 55% sức khỏe, sau đó bị cáo ra đầu thú, giao nộp vật chứng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỉ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này; thì bị phạt từ từ 05 năm đến 10 năm".

[3] Tính mạng sức khoẻ của con người được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo Võ Tấn Đ hoàn toàn nhận thức được tính chất nguy hiểm và hậu quả nghiêm trọng của hành vi mà bị cáo thực hiện, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, nhưng chỉ vì cho rằng anh Trung có vẻ khó chịu với bị cáo nên bị cáo đã dùng dao sắc nhọn là hung khí nguy hiểm, đâm gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đã làm cho bị hại Phạm Quang T bị tổn hại 55% sức khỏe. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức đội, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại; Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Võ Tấn Đ đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Phạm Quang T số tiền 27.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, anh Phạm Quang T không có yêu cầu gì khác. Đồng thời, ông Võ Tấn H (là cha bị cáo đã bồi thường cho anh Trung) không yêu cầu bị cáo Đ phải trả lại lại cho ông số tiền 27.000.000đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) dao bằng kim loại dài 24cm, lưỡi dài 13cm, bản rộng 04cm màu bạc, cán bằng nhựa màu đen, xét đây là hung khí mà bị cáo Đ dùng để gây thương tích cho bị hại Trung. Xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Tấn Đ phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; Điều 50, Điều 91, Điều 101; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Tấn Đ 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05-11-2018, (nhưng trừ đi thời gian bị cáo được tại ngoại từ ngày 16-4-2019 đến ngày 05/6/2019).

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) dao bằng kim loại dài 24cm, lưỡi dài 13cm, bản rộng 04cm màu bạc, cán bằng nhựa màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25 tháng 02 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

Xử buộc bị cáo Võ Tấn Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tống Đ hợp lệ.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh G;
- VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Sở tư pháp tỉnh G;
- Chi cục THADS TP. P;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Nhàn